

Hội thảo Quốc tế Lần thứ 7 với chủ đề “Biển Đông: Hợp tác vì an ninh và phát triển khu vực” với 32 tham luận và gần 300 ý kiến thảo luận về nhiều khía cạnh khác nhau, từ chính trị, ngoại giao tới luật pháp, nhằm tìm kiếm các cơ hội và ý tưởng thúc đẩy hiệu quả bilateral và hợp tác ở Biển Đông.



Phiên Khai mạc được bắt đầu bằng bài phát biểu đầu tiên của ông Nguyễn Hồng Lĩnh, Bí thư Tỉnh ủy Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nội dung ra Hội thảo. Tiếp sau Phát biểu Khai mạc của Đại sứ, Tiến sĩ Đặng Đình Quý, Giám đốc Học viện Ngoại giao Việt Nam.

Phiên 1 với chủ đề "**Tình hình thế giới và tác động đến Biển Đông**", các đại biểu cho rằng tình hình thế giới có tác động tích cực trên Biển Đông theo hai hướng. Về mặt tích cực, các quốc gia đều có lợi ích với một Biển Đông hoà bình, ổn định và mong muốn đem báo quyên tụy do, an toàn hàng hải, hàng không qua Biển Đông. Các quốc gia đều mong muốn thúc đẩy hợp tác biển, trong đó hợp tác kinh tế biển đóng vai trò chủ đạo. Tuy nhiên, về mặt tiêu cực, Biển Đông là khu vực còn nhiều căng thẳng, bất ổn, mất lòng tin, thiếu thông minh giữa các nước và giới thích các khái niệm pháp lý, và tồn tại những ranh giới chi phối lẫn nhau chưa rõ ràng, dẫn đến hiện tượng lộn xộn và xung đột.

Chủ đề **Phiên 2: "Những diễn biến gần đây ở Biển Đông"**, một số đại biểu chia sẻ các phát triển tích cực và phân định các vùng biển chồng lấn và hợp tác khai thác chung trên biển giữa các quốc gia ven Biển Đông. Một số đại biểu cũng chia sẻ về các nỗ lực giới quyết tranh chấp bằng biện pháp hoà bình, trong đó có phán quyết gần đây của Trọng tài trong vụ kiện giữa Philippines và Trung Quốc. Tuy nhiên, một số đại biểu bày tỏ quan ngại về hoạt động cưỡi đầu trái phép với quy mô lớn, xây dựng đảo nhân tạo và kho nung lập đặt các trang thiết bị quân sự của Trung Quốc tại các công trình nhân tạo ở Biển Đông. Các học giả lo ngại các diễn biến mới sẽ tạo ra cuộc chạy đua vũ trang tại Biển Đông và đe dọa đến hoà bình, an ninh của khu vực.

Với chủ đề "**Quan hệ quốc tế trên Biển Đông**", **Phiên 3**, các đại biểu tập trung vào sự cạnh tranh giữa các nước lớn, đặc biệt là Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Nga và thế kết của các nước nhỏ trong cuộc cạnh tranh này.

Phiên 4 và Phiên 5 với chủ đề "**Luật pháp Quốc tế**", các học giả tiếp tục nhấn mạnh vai trò của Công ước Liên hiệp quốc về Luật Biển (UNCLOS) là cơ sở để xác định các quy định chung và quy định tài phán của các quốc gia tại các vùng biển ở Biển Đông. Một số học giả Trung Quốc lập luận về quy định lịch sử mà Trung Quốc có thể vận dụng để giải thích đường chín đốm ở Biển Đông từ góc độ tập quán quốc tế. Tuy nhiên, lập luận này không nhận được sự đồng tình của nhiều học giả vì lịch sử đường chín đốm được các học giả Trung Quốc xây dựng trên cơ sở sử dụng hàng chục tài liệu chính trị, không tham khảo các nguồn tài liệu khoa học đa dạng khác nhau của các nước. Đồng thời, một số học giả đã đặt câu hỏi với học giả Trung Quốc về một số vấn đề như giá trị pháp lý của đường chín đốm, phạm vi rặng của quy định lịch sử, thực tiễn sử dụng biển trong lịch sử còn hạn chế, cũng như sự thiếu vắng tuyên bố giải thích chính thức của Trung Quốc. Bên cạnh đó, một số đại biểu chia sẻ với các nước khác giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, trong đó có phán quyết gần đây của Trọng tài trong vụ kiện giữa Philippines và Trung Quốc và tác động của vụ kiện với triển vọng giải quyết và quản lý tranh chấp tại Biển Đông.

Phiên 6 với chủ đề "**Triển vọng Tương lai**", các học giả và đại biểu thảo luận về các khía cạnh hợp tác, trong đó nhiều mô hình hợp tác trên các lĩnh vực bảo vệ môi trường biển, bảo vệ an toàn hàng hải, tìm kiếm cứu nạn và hợp tác khai thác, quản lý tài nguyên đã được nhiều học giả thảo luận sôi nổi. Trong đó, mô hình hợp tác về tìm kiếm cứu nạn tại Bắc Cực và Bắc quy cực về chong đằm và bắt ngừ trên biển của Diện đàn Hải quân Tây Thái Bình Dương (CUEs) được đặc biệt chia sẻ như là các bài học kinh nghiệm cho hợp tác tại Biển Đông.

Trình bày kết quả thảo luận trước hội thảo, các thành viên của Chương trình Lãnh đạo trở chia sẻ nhiều ý tưởng và các hội họp tác ở Biển Đông. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là các bên cần có ý chí chính trị để cùng tìm biện pháp thực chất thúc đẩy hợp tác dựa trên lòng tin. Tất đó, Tuyên bố của Nhóm Lãnh đạo trở khẳng định cam kết mạnh mẽ trong việc thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa các nhà lãnh đạo trở ở tất cả các quốc gia, trên tất cả các lĩnh vực, đóng góp vào mục tiêu chung là duy trì hòa bình và thịnh vượng ở Biển Đông, vì lợi ích của toàn bộ khu vực.

Tại phiên 7 về "**Tình huống giả định: Giải quyết, Phân định và Hợp tác ở Biển Đông**", các đại biểu cũng thảo luận và đề xuất thành lập Hội đồng chuyên gia của Liên hợp quốc để hỗ trợ cho các bên và lĩnh vực và khu vực hợp tác. Đề xuất này được các học giả của các bên có yêu sách tại Biển Đông ủng hộ trên cơ sở thực hiện nguyên tắc của Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC) và chấm dứt các hành động đơn phương tại Biển Đông. Ngoài ra, các học giả cũng nhận mạnh rằng các hoạt động đơn phương trên Biển Đông đã dẫn đến tình trạng hỗn loạn và cần kiểm soát nguồn tài nguyên tự nhiên, gây căng thẳng và làm ảnh hưởng đến lòng tin trong khu vực. Do đó, thực hiện nghĩa vụ kiểm soát, không thực hiện các hành động đơn phương là việc làm cần thiết để thúc đẩy hợp tác tại Biển Đông. Đề nghị phó vai trò tàn phá hệ sinh thái biển gần đây, các bên cần nhanh chóng xây dựng một cơ chế quản lý môi trường biển trên Biển Đông vì chiến lược phát triển bền vững.

Phát biểu bổ sung, Đại sứ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh, "hội thảo đã thảo luận sâu nhiều khía cạnh gai góc nhất ở Biển Đông như điểm biển trên thực địa, chiến lược quân sự của các nước, việc áp dụng luật pháp quốc tế, và tiến trình đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC)". Trách nhiệm ở Biển Đông trong thời gian tới có thể ít xảy ra xung đột lớn, nhưng cấu trúc an ninh của khu vực đang lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan. Đại sứ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh năm 2016 là một năm rất quan trọng của khu vực vì có nhiều tác nhân như tình hình chính trị nội bộ các nước lớn và các nước có liên quan, phán quyết cuối cùng của Tòa Trọng tài về kiện giữa Philippines và Trung Quốc và việc hình thành Cộng đồng ASEAN. Tình hình Biển Đông có thể chịu tác động trái chiều từ nhiều khó khăn thách thức, điểm biển phức tạp, khó lường ở các khu vực khác trên thế giới. Vì vậy các bên cần có các cách tiếp cận đa phương, để cao các điểm an ninh khu vực, tôn trọng tiếng nói của các quốc gia trung tâm, các quốc gia nhỏ, và tuân thủ luật pháp quốc tế.

Nghiên cứu Biện pháp